

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ KON TUM
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2021/DS-ST

Ngày: 16-6-2021

“V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KON TUM, TỈNH KON TUM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Bá Nghiên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Thập.

2. Bà Chế Thị Mai.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Hà Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Dũng – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 172/2020/TLST-DS ngày 30 tháng 10 năm 2020 về “tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2021/QĐXXST-DS ngày 29 tháng 4 năm 2021 ; Quyết định hoãn phiên tòa số: 243/2021/QĐST-DS ngày 27 tháng 5 năm 2021, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP B.

Địa chỉ: Tòa nhà Capital T, số 109 Trần Hưng Đ, phường Cửa N, quận Hoàn K, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Doãn S; chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Mai Thế H; chức vụ: Phó Giám đốc kiêm Trưởng phòng HTHĐ, Ngân hàng TMCP B – Chi nhánh Kon Tum tham gia tố tụng (Văn bản ủy quyền đề ngày 15/6/2021) (Có mặt).

2. Bị đơn: Anh Hồ Quốc L, sinh năm 1990 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Số 21/16 Nguyễn Văn T, phường Thống N, thành phố Kon T, tỉnh Kon Tum.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 26/10/2020 và trong quá trình xét xử, người đại diện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP B trình bày:

Vào ngày 14/02/2020, Ngân hàng TMCP B – Chi nhánh Kon Tum (Ngân hàng) và anh Hồ Quốc L ký kết Hợp đồng tín dụng số HDTD640202068. Theo đó, anh L vay của Ngân hàng số tiền là 160.000.000 đồng; thời hạn vay là 36 tháng (kể từ ngày 15/02/2020 đến hết ngày 14/02/2023); mục đích vay là bổ sung vốn mua xe ô tô phục vụ sản xuất kinh doanh. Lãi suất cho vay trong hạn là 10,2%/năm; lãi suất nợ gốc quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn; lãi suất nợ lãi chậm trả là 10%/năm. Ngày giải ngân tiền vay: Ngày 14/02/2020.

Để đảm bảo cho Hợp đồng tín dụng, vào ngày 14/02/2020, Ngân hàng TMCP B – Chi nhánh Kon Tum và anh Hồ Quốc L đã ký kết Hợp đồng thế chấp xe ô tô số 68/2020/HĐTC/CNKonTum. Theo đó, anh L đã thế chấp 01 xe ô tô, loại xe tải có mui, nhãn hiệu DONGBEN, biển số 82C-053.40 (theo Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 012223 do Công an tỉnh Kon Tum cấp ngày 13/02/2020 mang tên anh Hồ Quốc L).

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng tín dụng, anh L đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, mới chỉ trả được 22.305.857 tiền gốc. Nay yêu cầu Tòa án buộc anh Hồ Quốc L trả cho Ngân hàng số tiền tính đến ngày 16/6/2021 tổng cộng là 142.385.693 đồng. Trong đó, 128.355.714 đồng tiền gốc, 10.632.935 đồng tiền lãi quá hạn, 2.958.560 đồng tiền lãi phạt gốc, 438.484 đồng tiền lãi phạt lãi và toàn bộ tiền lãi phát sinh cho đến khi anh L thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết. Trường hợp anh L không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng đề nghị xử lý tài sản bảo đảm của anh L theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số 68/2020/HĐTC/CNKonTum ngày 14/02/2020 đã ký kết với Ngân hàng để thu hồi nợ.

Bị đơn anh Hồ Quốc L đã được Tòa án thông báo, niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vẫn cố tình không đến tòa án để làm việc và vắng mặt tại phiên tòa không có lý do.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn đã tuân thủ, chấp hành đúng, đầy đủ các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đối với bị đơn anh Hồ Quốc L dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Anh L đã từ bỏ quyền và nghĩa vụ cung cấp tài liệu, chứng cứ để chứng minh trước yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 4 Luật thương mại, các Điều 280, 298, 299, 317, 323, 357, 463, 466 và 470 Bộ luật Dân sự 2015.

Xử: Chấp nhận đơn khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP B. Buộc anh Hồ Quốc L trả cho Ngân hàng TMCP B - Chi nhánh Kon Tum số tiền tổng

cộng là 142.385.693 đồng. Trong đó, 128.355.714 đồng tiền gốc, 10.632.935 đồng tiền lãi quá hạn, 2.958.560 đồng tiền lãi phạt gốc, 438.484 đồng tiền lãi phạt lãi. Trường hợp anh L không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng được thực hiện việc xử lý tài sản bảo đảm là chiếc xe ô tô theo hợp đồng thế chấp để thu hồi nợ.

Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Bị đơn anh Hồ Quốc L có nơi cư trú tại số 21/16 Nguyễn Văn T, phường Thống N, thành phố Kon T, tỉnh Kon Tum. Quan hệ tranh chấp trong vụ án là “*tranh chấp hợp đồng tín dụng*”. Do đó, việc Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum thụ lý, giải quyết vụ án theo thủ tục sơ thẩm là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Trong quá trình giải quyết, Tòa án đã mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải theo đúng quy định tại Điều 210 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn anh Hồ Quốc L đã được Tòa án thông báo, triệu tập họp lệ các văn bản tố tụng của vụ án nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Như vậy, anh L đã từ bỏ quyền và nghĩa vụ cung cấp tài liệu, chứng cứ để chứng minh trước yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Hội đồng xét xử căn cứ khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xử vắng mặt bị đơn theo quy định.

[2] Xét Hợp đồng tín dụng số HDTD640202068, đề ngày 14/02/2020 và Giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 640202068/01, đề ngày 14/02/2020, thấy rằng: Anh Hồ Quốc L có vay của Ngân hàng TMCP B – Chi nhánh Kon Tum số tiền là 160.000.000 đồng, với mục đích sử dụng tiền vay là bổ sung vốn mua xe ô tô phục vụ sản xuất kinh doanh; thời hạn cho vay là 36 tháng (kể từ ngày 15/02/2020 đến hết ngày 14/02/2023). Lãi suất cho vay trong hạn là 10,2%/năm; lãi suất nợ gốc quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn; lãi suất nợ lãi chậm trả là 10%/năm. Kỳ hạn trả nợ gốc: Trả hàng tháng, trả trong 36 tháng, 35 tháng đầu mỗi tháng trả 4.500.000 đồng, tháng cuối cùng trả 2.500.000 đồng vào ngày 25 hàng tháng. Kỳ hạn trả lãi: Ngày 25 hàng tháng. Ngày trả nợ cuối cùng: Ngày 14/02/2023. Xét thấy, đây là hợp đồng vay tài sản có thời hạn và có lãi, có hình thức và nội dung phù hợp với quy định của Bộ luật Dân sự. Anh L đã được Ngân hàng giải ngân số tiền vay là 160.000.000 đồng. Để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo Hợp đồng tín dụng nêu trên, vào ngày 14/02/2020, Ngân hàng TMCP B – Chi nhánh Kon Tum và anh Hồ Quốc L đã ký kết Hợp đồng thế chấp xe ô tô số 68/2020/HĐTC/CNKonTum. Theo đó, anh L đã thế chấp 01 xe ô tô, loại xe tải có mui, nhãn hiệu DONGBEN, biển số 82C-053.40 (theo Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 012223 do Công an tỉnh Kon Tum cấp ngày 13/02/2020 mang tên anh Hồ Quốc L). Tài sản đã được đăng ký giao dịch bảo

đảm ngày 14/02/2020 tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại thành phố Đà Nẵng.

[3] Trong quá trình thực hiện Hợp đồng tín dụng, anh Hồ Quốc L đã vi phạm nghĩa vụ trả tiền của bên vay theo quy định tại các Điều 280 và 466 Bộ luật Dân sự. Anh L mới chỉ trả được 22.305.857 tiền gốc cho Ngân hàng. Do đó, yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP B là có căn cứ, phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và Điều 91 Bộ luật Tố tụng dân sự nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Anh Hồ Quốc L phải trả cho Ngân hàng TMCP B – Chi nhánh Kon Tum số tiền tổng cộng là 142.385.693 đồng. Trong đó, 128.355.714 đồng tiền gốc, 10.632.935 đồng tiền lãi quá hạn, 2.958.560 đồng tiền lãi phạt gốc, 438.484 đồng tiền lãi phạt lãi.

[4] Trường hợp anh Hồ Quốc L không trả đúng, đủ số tiền nêu trên cho Ngân hàng TMCP B - Chi nhánh Kon Tum thì theo quy định tại các Điều 298, 299, 317 và 323 Bộ luật Dân sự, tài sản thế chấp nói trên sẽ được xử lý để thu hồi nợ cho Ngân hàng TMCP B – Chi nhánh Kon Tum.

[5] Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và án phí dân sự sơ thẩm: Đơn khởi kiện của Ngân hàng TMCP B được chấp nhận nên bị đơn anh Hồ Quốc L phải chịu chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Chấp nhận đơn khởi kiện về việc “*tranh chấp hợp đồng tín dụng*” của Ngân hàng TMCP B, đơn đề ngày 26/10/2020.

Áp dụng các Điều 280, 298, 299, 317, 323, 357, 463, 466, 468, 470 Bộ luật Dân sự 2015.

Xử:

Buộc anh Hồ Quốc L trả cho Ngân hàng TMCP B – Chi nhánh Kon Tum số tiền tổng cộng là **142.385.693 đồng** (*Một trăm bốn mươi hai triệu, ba trăm tám mươi lăm nghìn, sáu trăm chín mươi ba đồng*). Trong đó, 128.355.714 đồng tiền gốc, 10.632.935 đồng tiền lãi quá hạn, 2.958.560 đồng tiền lãi phạt gốc và 438.484 đồng tiền lãi phạt lãi.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật mà anh Hồ Quốc L không trả đúng hoặc trả đủ số tiền nêu trên cho Ngân hàng TMCP B - Chi nhánh Kon Tum thì tài sản bảo đảm theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số 68/2020/HĐTC/CNKonTum ngày 14/02/2020 là 01 xe ô tô, loại xe tải có mui, nhãn hiệu DONGBEN, biển số 82C-053.40 (theo Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 012223 do Công an tỉnh Kon Tum cấp ngày 13/02/2020 mang tên anh Hồ Quốc L) sẽ được xử lý để thu hồi nợ cho Ngân hàng.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật, Ngân hàng TMCP B - Chi nhánh Kon Tum có quyền yêu cầu thi hành án. Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, anh Hồ Quốc L còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản tiền này. Trường hợp trong Hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng TMCP B - Chi nhánh Kon Tum thì lãi suất mà anh L phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng TMCP B - Chi nhánh Kon Tum theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng TMCP B - Chi nhánh Kon Tum.

Về án phí: Áp dụng các Điều 144 và 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 6, 18, 19, khoản 1 Điều 24, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Anh Hồ Quốc L phải chịu 7.119.284 đồng (*Bảy triệu, một trăm mười chín nghìn, hai trăm tám mươi tư đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP B 3.560.000 đồng (*Ba triệu, năm trăm sáu mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0003751 ngày 29/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Kon Tum.

Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Căn cứ các Điều 156, 157 và 158 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Anh Hồ Quốc L phải chịu 3.000.000 đồng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ. Anh L phải hoàn trả cho Ngân hàng TMCP B - Chi nhánh Kon Tum 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng*) tiền tạm ứng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ đã nộp tại Tòa án.

Căn cứ khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015; Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật và Ngân hàng TMCP B - Chi nhánh Kon Tum có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ này mà anh Hồ Quốc L không thi hành đủ khoản tiền nêu trên thì hàng tháng anh L còn phải chịu lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành án.

Căn cứ các Điều 271 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 16/6/2021), nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án theo trình tự phúc thẩm. Riêng bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại UBND xã, phường nơi cư trú.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo khoản 2 Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh KonTum;
- VKSND TP KonTum;
- Chi cục THADS.TP KonTum;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Bá Nghiê